TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày: 22-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Như Học;

Ông Võ Minh Út.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Ngân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2018/TLHS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1991 tại khóm 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C; và bà: Lê Thị M; có vợ Phạm Hồng N (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 30/9/2017; tạm giam ngày 06/10/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Bích N, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Anh Lê Thành Q, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 29/9/2017, lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cà Mau kết hợp Công an huyện N và Công an thị trấn N bắt quả tang tại bến xe N Nguyễn Hải Đ đang nhận từ xe Thảo V giao một cái cal nhựa màu hồng, cal có tay cầm được quấn băng keo bao bọc xung quanh có đề chữ 6 Minh, số điện thoại 01278102905 (5 Căn) R; kiểm tra trong cái cal có hai bịch nylon màu trắng, bên trong mỗi bịch có chứa chất tinh thể dạng rắn trong suốt nghi là ma túy.

Và tang vật thu giữ gồm:

- Ba điện thoại hiệu SamSung màu đồng, hiệu Nokia màu đen, hiệu Nokia màu nâu (03 điện thoại đã qua sử dụng);

- Một chiếc xe Honda biển kiểm soát 69M1-035.15;

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 121.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 380 ngày 30/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng bên trong hai bịch nylon trong bao thư được niêm phong ký hiệu M7/2017 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 50,0603 gram, loại Methamphetamine;

Qua điều tra Nguyễn Hải Đ khai nhận: Vào chiều ngày 29/9/2017, Vương Bảo C là bạn quen biết với Đ sử dụng số điện thoại 01278102905 liên lạc với Đ qua số điện thoại 0941824644 kêu Đ đến gặp C tại nhà ở khóm 4, thị trấn N, huyện N. Tại đây, C nhờ Đ lên trạm xe Thảo V ở bến tàu xe N để lấy "hàng" và đưa cho Đ 01 điện thoại di động Nokia màu nâu bên trong có sim số 01278102905 thì Đ đồng ý và hiểu là đi lấy ma túy dùm cho C. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đ mượn xe môtô Honda biển kiểm soát 69M1-035.15 của Trần

Bích N để đi lên trạm xe Thảo V gặp chị Nguyễn Tuyết M làm chủ để nhận 01 cal nhựa màu hồng, khi Đ nhận cal nhựa để lên xe định chạy về thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Qua làm việc với Vương Bảo C thì C không thừa nhận việc kêu Đ đi lên trạm xe Thảo V để nhận ma túy giùm cho C và C không có đưa điện thoại di động hiệu Nokia màu nâu có sim số 01278102905 cho Đ sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 02/KSĐT-TA ngày 28/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau truy tố đối với Nguyễn Hải Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát luận tội: Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

- Bị cáo trình bày: Đồng ý với toàn bộ nội dung bản cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Anh Q trình bày: Chiếc xe là tài sản thuộc sở hữu của anh Q đã nhận chuyển nhượng từ anh C, yêu cầu được nhận lại chiếc xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Qua xem xét toàn bộ những chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 29/9/2017, lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo Nguyễn Hải Đ đang nhận một cái cal nhựa tại bến xe N, kiểm tra trong cal nhựa có đựng hai bịch nylon màu trắng, bên trong mỗi bịch có chứa chất tinh thể dạng rắn trong suốt. Tại bản kết luận giám định số: 380/KLGĐ-PC45 ngày 30/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng bên trong hai bịch nylon trong bao thư được niêm phong ký hiệu M7/2017 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 50,0603 gam, loại Methamphetamine;

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Căn cứ Thông tư liên tịch số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 thì nhóm mẫu trên không thuộc nhóm phải xác định hàm lượng.

Bị cáo khai nhận là do Vương Bảo C kêu bị cáo đến bến xe nhận "hàng", bị cáo biết nhận "hàng" là nhận ma túy, nhưng chứng cứ trong hồ sơ không chứng minh là C nhờ bị cáo đi lấy ma túy, mà bị cáo bị bắt quả tang trong lúc nhận cái cal bên trong có hai bịch nylon có loại Methamphetamine với trọng lượng 50,0603 gram. Do không chứng minh được số lượng ma túy bị cáo dùng vào việc mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép, vì vậy bị cáo chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho việc làm phát sinh, phát triển tệ nạn nghiện ma túy. Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại Nhà nước cấm lưu hành, cấm sử dụng khi chưa có sự cho phép của cơ quan thẩm quyền, bởi tác hại của nó đối với bản thân người sử dụng và đối với sinh hoạt chung của xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo thành người tốt và mang tính phòng ngừa chung.

Quyết định hình phạt có xem xét những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo: Không có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ông ngoại của bị cáo có công cách mạng, vợ bị cáo bỏ đi để lại một đứa con nhỏ 04 tuổi.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hành vi của bị cáo xảy ra trước 00 giờ 00 phút ngày 01/01/2018, bị cáo bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999 có khung hình phạt từ 07 đến 15 năm. Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo thuộc điểm b khoản 3 Điều 249 khung hình phạt từ 10 năm đến 15 năm.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc hội ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên áp dụng Bộ luật Hình sự 1999 để xét xử đối với bị cáo.

Đối với Vương Bảo C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã cho đối chất với bị cáo Đ, chỉ có lời khai của bị cáo không đủ căn cứ xử lý đối với C, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra để tiếp tục xác minh, khi nào đủ căn cứ xử lý sau. Tòa án chỉ xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Do Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra xem xét và Viện kiểm sát không truy tố đối với Vương Bảo C nên Tòa án không xét xử là đúng quy định tại khoản 1 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử lý tang vật, vật chứng:

Tiêu hủy tang vật không có giá trị sử dụng:

- Một phong bì màu trắng hình chữ nhật có chữ Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; mẫu vật hoàn trả số: 380/KLGĐ-PC54 ngày 30/9/2017, có họ tên và chữ ký của Lê Quốc K, Nguyễn Hữu D, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- Một cái cal nhựa màu hồng, cal có tay cầm được quấn băng keo bao bọc xung quanh có đề chữ 6 Minh, số điện thoại 01278102905 (5 Căn) R;

Sung công quỹ Nhà nước:

- Một điện thoại di động hiệu Nokia màu nâu (đã qua sử dụng) đã sử dụng điện thoại liên lạc nhận ma túy.

Giao trả cho bị cáo những tang vật không liên quan đến vụ án, gồm:

- Một điện thoại hiệu SamSung màu đồng (đã qua sử dụng);

- Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng);

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 121.000 đồng.

Đối với chiếc xe Honda biển kiểm soát 69M1-035.15 là tài sản thuộc sỡ hữu của anh Lê Thành Q, anh Q cho em tên Nguyễn Quốc C (S) mượn xe, Trần Bích N mượn xe từ Chí, sau đó bị cáo Đ mượn chiếc xe từ N để đi đến bến xe lấy đồ, N không biết Đ mượn xe làm phương tiện đi lấy ma túy. Do không chứng minh được Vương Bảo C nhờ bị cáo đi nhận ma túy và không chứng minh được C giao xe cho Đ. Do không có căn cứ xác định người cho mượn xe biết bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy giao trả chiếc xe cho chủ sở hữu là anh Lê Thành Q.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Được chấp nhận toàn bộ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo làm thuê, không có thu nhập ổn định.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu.

Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng:

+ Điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 30/9/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử lý tang vật, vật chứng:

Tiêu hủy tang vật không có giá trị sử dụng:

- Một phong bì màu trắng hình chữ nhật có chữ Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; mẫu vật hoàn trả số: 380/KLGĐ-PC54 ngày 30/9/2017, có họ tên và chữ ký của Lê Quốc K, Nguyễn Hữu D, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long (mẫu được niêm yết).

- Một cái cal nhựa màu hồng, cal có tay cầm được quấn băng keo bao bọc xung quanh có đề chữ 6 Minh, số điện thoại 01278102905 (5 Căn) R;

Sung công quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Nokia màu nâu (đã qua sử dụng) vì điện thoại sử dụng liên lạc để nhận ma túy.

Giao trả cho bị cáo những tang vật không liên quan đến vụ án, gồm:

- Một điện thoại hiệu SamSung màu đồng (đã qua sử dụng);

- Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng);

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 121.000 đồng.

Giao trả cho anh Lê Thành Q: Một chiếc xe Honda biển kiểm soát 69M1-035.15 là tài sản thuộc sỡ hữu của anh Lê Thành Q, do Huỳnh Trung C đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe.

(Toàn bộ tang vật Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn quản lý).

Không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Hải Đ phải chịu 200.000 đồng.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự".

Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt tính từ ngày nhận bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiền

Nơi nhận:
- Sở tư pháp;
- Tòa án Tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Năm Căn;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS, VT.